

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2020 - 06/04/2021 to 07/04/2021

Results - NGAY THI DAU THU HAI

Event 211 Women 50 SC Meter VHCV

KLQG: 18.40 * 3/2012		Duong Thi Huyen Trang		Ha Noi		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Nguyen Thi, Hang	19	Da Nang	19.30	19.79	
2	Tran T, Huyen Trang	21	Ha Noi	18.00	19.84	
3	Pham Thi, Thu	19	Hai Duong	19.00	19.85	
4	Nguyen Thi, Hue	25	Thai Binh	18.00	20.13	
5	Nguyen Hoai, Thuong	19	Da Nang	20.00	20.51	
6	Tran Phuong, Linh	16	Ha Noi	18.00	20.57	
7	Nguyen T, Kieu Oanh	26	Quang Ninh	26.00	20.68	
8	Nguyen T, Thuy Dung	15	Quang Ninh	23.00	20.81	
9	Dao Thi, Kim Anh	17	Quan Doi	20.50	21.15	
10	Trinh Dieu, Linh	16	Nghe An	21.00	21.41	
11	Lam Nhat, Vy	16	Tay Ninh	19.50	21.43	
12	Nguyen Thi, Nguyen	16	Thanh Hoa	18.68	22.41	
13	Son Thi, My Nhung	15	Quan Doi	21.50	22.77	
14	Pham Hoai, Anh	15	Thanh Hoa	21.36	23.11	
15	Phan T, Thu Ngan	16	Nghe An	22.00	27.52	
---	Nguyen Thi, Thu	14	Quang Ninh	NT	X21.53	
---	Le Thi, Thuy Linh	16	Ha Noi	NT	X21.58	
---	Lai Hong, Nhung	20	Ha Noi	NT	X23.82	
---	Luu Thi, Thanh Thu	20	Ha Noi	NT	X24.29	
---	Hoang Thi, Anh Thu	15	Thanh Hoa	NT	X26.52	

Event 212 Men 50 SC Meter VHCV

KLQG: 14.75 * 21/03/2017		Loc Nguyen Thanh		HCM		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Nguyen Thanh, Loc	26	TP Ho Chi Minh	14.90	14.99	
2	Nguyen Trung, Kien	32	Ha Noi	15.00	15.84	
3	Do Dinh, Toan	24	TP Ho Chi Minh	15.00	16.19	
4	Nguyen Duy, Anh	18	Da Nang	16.80	16.62	
5	Truong Minh, Quan	17	Quan Doi	16.50	17.15	
6	Luong Xuan, Tung	21	Ha Noi	15.00	17.57	
7	Dang Duc, Manh	19	Quan Doi	16.00	17.92	
8	Nguyen Trong, Dung	18	Nghe An	16.50	18.29	
9	Nguyen Duy, Bao	14	Tay Ninh	17.30	19.18	
10	Lai Van, Hoang Khoa	15	Tay Ninh	18.50	19.77	
11	Nguyen Phi, Ha	15	Thanh Hoa	21.24	21.22	
12	Nguyen Dac, Thang	17	Thai Binh	16.50	21.94	
13	Le Khuong, Duy	13	Thanh Hoa	22.00	24.60	
---	Le Dang, Duc Viet	16	Ha Noi	NT	X17.67	
---	Ngo Manh, Khoi	16	Ha Noi	NT	X18.33	
---	Nguyen Thanh, Lam	17	Ha Noi	NT	X20.70	

Event 213 Women 400 SC Meter CVD

KLQG: 3:55.55 * 21/03/2019		Nhiem Ngan Thi		THA		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Pham Thi, Thu	19	Hai Duong	3:50.00	4:01.13	
2	Cao Thi, Duyen	20	Thanh Hoa	4:00.00	4:06.30	
3	Ton Nu, My Ngoc	18	Da Nang	NT	4:07.12	
4	Hoang Thi, Trang	20	Thanh Hoa	3:50.00	4:07.68	
5	Vo Thi, Tuyet Hoa	18	Dong Nai	4:03.00	4:08.31	
6	Mai Thi, Tram	15	Quang Binh	4:09.00	4:11.68	

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2020 - 06/04/2021 to 07/04/2021

Results - NGAY THI DAU THU HAI

(Event 213 Women 400 SC Meter CVD)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
7 Nguyen T, Thuy Dung	15	Quang Ninh	4:20.00	4:24.74	
8 Hoang Thi, Tra My	16	Thua Thien Hue	NT	4:27.33	
9 Mai Ngoc, Nhu Truc	15	Quan Doi	4:05.00	4:31.89	
--- Lo Thi, Hiem	15	Thanh Hoa	NT	X4:36.50	
--- Le Hoang, Nam Thuyen	20	TP Ho Chi Minh	3:59.59	DNF	
Swimmer did not finish					

Event 214 Men 400 SC Meter CVD

KLQG: 3:34.99 * 21/03/2019 Toan Phan Duc			QBH		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phan Duc, Toan	28	Quang Binh	4:00.00	3:35.59	
2 Vu Dang, Nhat Nam	17	Dong Nai	3:39.00	3:38.12	
3 Nguyen Van, An	17	Hai Duong	3:40.00	3:41.02	
4 Nguyen Le, Truyen Dat	15	Dong Nai	3:42.00	3:45.11	
5 Doan Kim, Tham	16	Quang Binh	3:50.00	3:45.36	
6 Tran Tien, Tai	20	Da Nang	4:00.00	3:49.23	
7 Le Quy, Don	26	Quan Doi	3:40.00	3:49.37	
8 Dao Khanh, Duong	19	Cong An Nhan Dan	NT	4:02.46	
9 Le Ngoc, Hoang	17	Thua Thien Hue	NT	4:07.93	
10 Dang Minh, Tai	18	Hai Phong	NT	4:08.27	
11 Tran Van, Dung	15	Ha Noi	4:00.00	4:16.08	
--- Do Thanh, Thao	18	Quan Doi	NT	DNF	
Swimmer did not finish					
--- Vu Van, Bac	19	Phu Tho	3:38.38	DNF	
Swimmer did not finish					

Event 215 Women 1500 SC Meter VHCV

KLQG: 14:04.28 * 21/03/2019 Trang Diem Tran Thi			QBH		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Dinh, Phuong Quyen	18	TP Ho Chi Minh	14:25.25	14:16.94	
2 Pham T, Hong Diep	17	Thai Binh	14:30.00	14:20.50	
3 Pham T, Kim Thuong	20	Ha Noi	14:00.00	14:42.42	
4 Nguyen Thi, Thao Van	18	Da Nang	14:45.00	14:50.89	
5 Pham Thu, Trang	16	Quan Doi	NT	14:58.34	
6 Nguyen Vu, Thuy Duong	15	Da Nang	NT	15:04.12	
7 Phan T, Thu Ngan	16	Nghe An	15:30.00	15:14.88	
8 Nguyen Thi, Phuong	14	Quang Ninh	14:56.00	15:24.30	
9 Thach T, Thao Suong	16	Quan Doi	NT	15:52.76	
10 Duong Thuy, Hong	14	Quang Ninh	15:30.00	16:24.92	

Event 216 Men 400 SC Meter VHCV

KLQG: 3:06.77 * 21/03/2017 Duc Tam Luu Nguyen			HCM		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Luu Nguyen Duc, Tam	24	TP Ho Chi Minh	3:03.03	3:05.22 *	
2 Nguyen Tien, Dat	18	TP Ho Chi Minh	3:06.00	3:10.05	
3 Phan Van, Tuan	21	Quang Binh	3:16.00	3:10.22	
4 Danh Thanh, Ton	20	Da Nang	3:16.00	3:17.89	
5 Mai Xuan, Anh	16	Quan Doi	3:15.00	3:20.08	
6 Nguyen Trong, Dung	18	Nghe An	3:18.00	3:25.87	
7 Dinh Ngoc, Anh	16	Thai Binh	3:20.00	3:26.10	
8 Nguyen Duy, Anh	18	Da Nang	3:15.00	3:26.92	
9 Dang Phu, Quoc	15	Ha Noi	3:20.00	3:48.40	

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2020 - 06/04/2021 to 07/04/2021

Results - NGAY THI DAU THU HAI

(Event 216 Men 400 SC Meter VHCV)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Pham Le, Minh Phuc	17	TP Ho Chi Minh	NT	X3:17.42	
--- Tran Phuc, Nguyen	15	TP Ho Chi Minh	NT	X3:52.37	

Event 217 Mixed 4x100 SC Meter CVD Relay

KLQG: 3:03.98 * 21/03/2019 TP Ho Chi Minh HCM

M Ta Hoang, T Do Dinh, N Le Hoang, S Ngo Phuc

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Dong Nai	A	NT	3:05.86	
1) Vo Thi, Tuyet Hoa W18	2) Vu Dang, Nhat Nam M17	3) Kieu Thi, Anh Vien W14	4) Nguyen Ngoc, Huynh M26	
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:05.98	
1) Truong Hong, Phuc W20	2) Nguyen Thanh, Loc M26	3) Le Hoang, Nam Thuyen W20	4) Do Dinh, Toan M24	
3 Quan Doi	A	NT	3:14.46	
1) Do Thanh, Thao M18	2) Dao Thi, Kim Anh W17	3) Le Quy, Don M26	4) Mai Ngoc, Nhu Truc W15	
4 Da Nang	A	NT	3:19.52	
1) Ngo Van, Phap M19	2) Tran Tien, Tai M20	3) Ton Nu, My Ngoc W18	4) Ngo Thi, Hien W20	
5 Ha Noi	A	NT	3:35.60	
1) Thai Quang, Minh M23	2) Nguyen Tran, San San W14	3) Nguyen Luong, Nhung W15	4) Hoang Van, Tan M20	
--- Thanh Hoa	A	NT	DNF	
Swimmer did not finish				
1) Hoang Thi, Trang W20	2) Dang Trong, Minh M15	3) Cao Thi, Duyen W20	4) Le Dinh, Tam M17	

Event 218 Mixed 4x50 SC Meter VHCV Relay

KLQG: 1:09.96 * 21/03/2019 Ha Noi HNI

Q Pham Van, H Tran Thi, T Luu Thi, K Nguyen Trung

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Da Nang	A	NT	1:12.21	
1) Nguyen Duy, Anh M18	2) Nguyen Hoai, Thuong W19	3) Tran Cong, Tu M18	4) Nguyen Thi, Hang W19	
2 Ha Noi	A	NT	1:12.46	
1) Le Dang, Duc Viet M16	2) Tran T, Huyen Trang W21	3) Luu Thi, Thanh Thu W20	4) Nguyen Trung, Kien M32	
3 Quan Doi	A	NT	1:16.33	
1) Do Thanh, Thao M18	2) Truong Minh, Quan M17	3) Dao Thi, Kim Anh W17	4) Mai Ngoc, Nhu Truc W15	
4 Thai Binh	A	NT	1:25.82	
1) Nguyen Dac, Thang M17	2) Nguyen Thi, Hue W25	3) Pham T, Hong Diep W17	4) Dinh Ngoc, Anh M16	
--- TP Ho Chi Minh	A	NT	DQ	
1) Nguyen Dinh, Phuong Quyen W2)	2) Nguyen Tien, Dat M18	3) Truong Hong, Phuc W20	4) Nguyen Thanh, Loc M26	